

I. Thông tin:

1. Họ tên: **Bnướcch Nhứt**
2. Chức vụ: Giáo viên
3. Lớp được phân công giảng dạy: 11/1, 11/2, 11/3, 11/4;

II. Thời gian thực hiện:

- Học kì 1: từ ngày 5/9/2022 đến ngày 01 /2023
- Học kì 2: từ ngày 01/2022 đến ngày 05 /2023.

II. Kế hoạch cụ thể:

LỊCH SỬ LỚP 11
Cả năm 35 tuần (35 tiết) - Học kì I: 18 tuần (18 tiết)

Tuần/ Thời gian	Tiết	Tên chủ đề /Bài học	Điều chỉnh theo lớp		
			Nội dung/Mạch kiến thức	Yêu cầu đạt được	Hình thức tổ chức dạy học
Tuần 1	1	PHẦN I - LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI (tiếp theo) Chương I - Các nước châu Á, châu Phi, khu vực Mĩ Latinh (từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX)			
		Bài 1. Nhật Bản	Mục 1. Nhật Bản từ đầu thế kỷ XIX đến trước năm 1868 <i>- Mục 3. Tập trung vào quá trình NB chuyển sang giai đoạn ĐQCN.</i> <i>Nội dung về đời sống nhân dân và Đảng xã hội dân chủ NB</i>	KT: - Sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây đối với các nước châu Á. Giải thích nguyên nhân. - Nhật Bản thế kỉ XIX: Nguyên nhân, nội dung nổi bật của Cải cách Minh Trị, ý nghĩa lịch sử. *KN: Nắm vững và biết giải thích khái niệm “cải cách”, biết sử dụng lược đồ để trình bày các sự kiện có liên quan đến bài học. *TD: - căm ghét chiến tranh, phản nộ những chính sách xâm lược của CNDQ. * Phẩm chất năng lực: Nhận thức rõ vai trò, vị trí, ý nghĩa của những chính sách cải cách đối với sự phát triển của xã hội, giải thích được vì sao chủ nghĩa đế quốc thường gắn liền với chiến tranh	Trên lớp
Tuần 2	2	Bài 2. Ấn Độ	Mục 1-Tình hình KT-XH Ấn Độ nửa sau TK XIX	*KT: - Sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây đối với các nước châu Á. Giải thích nguyên nhân.	Trên lớp

			Mục 3. Đảng quốc đại và phong trào dân tộc	<p>- Các phong trào đấu tranh chống thực dân Anh ở Ấn Độ, sự chuyển biến kinh tế, xã hội và sự ra đời, hoạt động của Đảng Quốc đại.</p> <p>*KN: Phân tích, tổng hợp, đánh giá sự kiện lịch sử.</p> <p>*TD: - Lên án sự thống trị dã man, tàn bạo của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ; đồng tình và khâm phục cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ chống chủ nghĩa đế quốc.</p>	
Tuần 3	3	Bài 3. Trung Quốc	<p>Mục 1. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược (Không dạy)</p> <p>Mục 2. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc từ giữa thế kỉ XIX đến đầu XX- (Hướng dẫn HS lập niên biểu)</p> <p>-Tôn Trung Sơn và cách mạng Tân Hợi</p>	<p>*KT: Các sự kiện lịch sử quan trọng của Trung Quốc thời cận đại: Chiến tranh thuốc phiện, phong trào Thái bình Thiên quốc, cải cách Mậu Tuất (1898), Cách mạng Tân Hợi (1911).</p> <p>*KN: Nhận xét, đánh giá trách nhiệm của triều đình Mãn Thanh trong việc để Trung Quốc rơi vào tay các nước đế quốc.</p> <p>*TD: Cảm thông, khâm phục đối với nhân dân Trung Quốc trong cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến, đặc biệt là trong cuộc cách mạng Tân Hợi.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Hiểu được bản chất của CNTD, CNDQ là xâm chiếm thuộc địa. Phải kiên quyết chống lại những hành động xâm lược, bóc lột XD một quốc gia dân tộc thống nhất, hòa bình không có chiến tranh...</p>	Trên lớp
Tuần 4	4	Bài 4. Chủ đề 1: Các nước Đông Nam Á (cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX)	<p>-Mục 2,3: Không dạy</p> <p>-Quá trình xâm lược của CNTD vào các nước ĐNA</p> <p>-Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân CPC</p> <p>-Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Lào đầu TK XX</p> <p>-Xiêm giữa TK XIX đầu TK XX</p>	<p>*KT: - Quá trình xâm lược của các nước phương Tây vào các nước Đông Nam Á, phong trào đấu tranh chống xâm lược ở Cam-pu-chia, Lào và Xiêm</p> <p>- Những chuyển biến về kinh tế - xã hội, xu hướng mới trong phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á đầu thế kỉ XX.</p> <p>*KN: sử dụng lược đồ, phân tích, đánh giá, nhận xét.</p> <p>*TD: Căm ghét CNDQ, ủng hộ các dân tộc bị áp bức, trong PTGPDT.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: -Bồi dưỡng tinh thần đoàn kết, hữu nghị, ủng hộ cuộc đấu tranh vì độc lập tự do, tiến bộ của nhân dân các nước trong khu vực.</p> <p>-Nhận thức đúng về thời kì phát triển sôi động của phong trào giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân ở khu vực Đông Nam Á.</p>	Trên lớp
Tuần 5	5				
Tuần 6	6	Bài 5. Châu Phi và khu vực Mĩ La-tinh (thế kỉ	<p>-Châu Phi</p> <p>- Khu vực Mĩ latin</p>	<p>*KT: - Nắm được những nét chung về tình hình của châu lục, khu vực</p> <p>- Biết được quá trình xâm lược Châu Phi và khu vực Mĩlatinh của các nước thực dân đế quốc trong thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX. Hiểu rõ</p>	Trên lớp

		XIX- đầu thế kỉ XX) (<i>Kiểm tra thường xuyên</i>)		<p>những phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân châu Phi và Mĩ Latinh</p> <p>*KN: - Kỹ năng sử dụng lược đồ.</p> <p>- Phân biệt được những điểm giống nhau và khác nhau của tình hình châu Phi và khu vực Mĩ Latinh.</p> <p>*TD: Giáo dục tinh thần đoàn kết quốc tế và có thái độ đồng tình với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước châu Phi và khu vực Mĩ Latinh.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Cho HS thấy được sức mạnh đấu tranh của nhân dân thuộc địa ở châu phi, khu vực Mĩ la tinh chống CNTD là không mệt mỏi và quyết tâm giành được độc lập.</p>	
Tuần 7	7	Chương II: Chiến tranh thế giới thứ nhất(1914-1918) Bài 6. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)		<p>*KT: - Biết rõ sự phát triển không đều giữa các nước đế quốc dẫn tới mâu thuẫn giữa các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX về vấn đề thuộc địa. Đây là nguyên nhân sâu xa của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>- Trình bày được diễn biến chính của chiến tranh thế giới thứ nhất trên lược đồ.</p> <p>- Biết được kết cục của chiến tranh.</p> <p>*KN: - Biết đánh giá và hiểu được một số vấn đề lịch sử như: Nguyên nhân sâu xa, nguyên nhân trực tiếp.</p> <p>- Biết trình bày được diễn biến chính của chiến tranh thế giới thứ nhất trên lược đồ thế giới.</p> <p>- Biết phân tích được tính chất và kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>*TD: Thông qua bài học, bồi dưỡng cho HS tinh thần đấu tranh chống áp bức, bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>* Phẩm chất năng lực</p> <p>- HS hiểu được và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của các Đảng cộng sản VN trong cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình và chống chiến tranh.</p> <p>- VN luôn thực hiện nghiêm túc luật pháp quốc tế giải quyết mọi tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.</p>	Trên lớp
Tuần 8	8	Bài 6. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)	<p>-Nguyên nhân của CT</p> <p>-Diễn biến của CT(Hướng dẫn HS lập niên biểu những sự kiện chính)</p> <p>-Kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất</p>		
Tuần 9	9	<i>Kiểm giữa kì 1</i>		<p>*KT: -Hệ thống lại kiến thức đã học, khắc sâu kiến thức cơ bản</p> <p>-Nắm chất lượng học sinh giữa học kỳ 1</p> <p>*KN: Rèn luyện kỹ năng đánh trắc nghiệm, phân tích, trình bày bài làm của HS</p>	Trên lớp

				<p>*TD: Tính nghiêm túc, trung thực trong quá học tập cũng như trong đời sống</p> <p>* Phẩm chất năng lực: làm bài trắc nghiệm, phân tích, đánh giá, so sánh</p>	
Tuần 10	10	Bài 7. Những thành tựu văn hoá thời cận đại	<p>- Sự phát triển của VH trong buổi đầu thời cận đại.</p> <p>- Thành tựu của VH-NT từ đầu TK XIX đến đầu TK XX</p> <p>- Trào lưu tiến bộ và sự ra đời, phát triển của CNXHKKH từ giữa TK XIX đến đầu TK XX</p>	<p>*KT: - Trình bày được những thành tựu văn hoá về văn học, âm nhạc, hội hoạ, tư tưởng ... thời cận đại.</p> <p>- Trình bày được ý nghĩa những thành tựu nói trên đối với đời sống con người.</p> <p>*KN: - Học sinh biết phân tích và đánh giá những thành tựu văn hoá và tác dụng của nó đối với xã hội.</p> <p>- Biết sử dụng phương pháp đối chiếu, so sánh các sự kiện lịch sử rút ra bài học.</p> <p>*TD Thông qua bài học, HS biết trân trọng và phát huy những giá trị văn hoá mà con người đã đạt được trong thời cận đại.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Khả năng tìm tòi những thành tựu làm tiền đề cho quá trình học tập rèn luyện của mình.</p>	Trên lớp
Tuần 11	11	Bài 8. Ôn tập lịch sử thế giới cận đại	<p>- Những kiến thức cơ bản</p> <p>- Nhận thức đúng những vấn đề chủ yếu</p> <p>- Bài tập thực hành</p>	<p>*KT: - Trình bày được những nội dung chính và những sự kiện lịch sử tiêu biểu của lịch sử thế giới cận đại.</p> <p>- Biết lập bảng hệ thống các sự kiện lịch sử chính.</p> <p>*KN: Rèn luyện kỹ năng hệ thống hóa kiến thức, phân tích sự kiện v.v...</p> <p>*TD- Củng cố thái độ, tư tưởng, tình cảm đúng đắn qua các bài đã học.</p> <p>- Các tư liệu, lược đồ và hình ảnh liên quan đến bài học.</p> <p>- Giáo viên sử dụng phương pháp hoạt động nhóm, lập bảng hệ thống hóa kiến thức.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: vận dụng kiến thức làm bài tập trắc nghiệm hiệu quả, làm tiền đề quan trọng để học tập giai đoạn lịch sử mới phần lịch sử thế giới hiện đại.</p>	Trên lớp
Tuần 12	12	<p>PHẦN II - LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (1917-2000</p> <p>Chương I - Cách mạng tháng Mười Nga và công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô</p>			
		Bài 9. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917-1921)	<p>- CM Tháng Mười Nga 1917.</p> <p>- Mục II: KK hs tự học</p> <p>- Ý nghĩa lịch sử của CM tháng Mười Nga 1917</p>	<p>*KT: - Hiểu được vì sao nước Nga năm 1917 lại có hai cuộc cách mạng, những nét chính về diễn biến của cuộc Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười 1917.</p> <p>- Hiểu được ý nghĩa lịch sử và ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga đến phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.</p> <p>*KN: - Biết sử dụng khai thác tranh ảnh, tư liệu lịch sử, bản đồ, lược đồ thế giới và nước Nga.</p>	Trên lớp

				<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tổng hợp và hệ thống hóa các sự kiện lịch sử. <p>*TD: - Bồi dưỡng cho HS nhận thức đúng đắn và tình cảm cách mạng đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu rõ mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với Cách mạng tháng Mười. <p>* Phẩm chất năng lực: - Vận dụng kiến thức đã học: CMTS kiểu cũ để lập bảng với CMTS kiểu mới (CM tháng 2), CMXHCN (CM tháng 10), liên hệ với CMTSDQ (CMGPDT) ở nước ta được nêu trong cương lĩnh CT đầu tiên của Đảng CSVN 1/1930.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác động của tháng Mười Nga đối với sự phát triển của PTCM, GPDT ở thuộc địa, đặc biệt là CMVN... 	
Tuần 13	13	Bài 10. Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921-1941)	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách kinh tế - Xu thế phát triển của thế giới sau CTL 	<p>*KT: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (tiến hành công nghiệp hoá và tập thể hoá nông nghiệp...).</p> <p>*KN: - Rèn luyện năng tập hợp, phân tích tư liệu lịch sử, để hiểu bản chất của sự kiện lịch sử.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường khả năng đối chiếu, so sánh các sự kiện lịch sử để hiểu rõ hơn đặc trưng lịch sử của từng sự kiện <p>*TD: - Giúp các em nhận thức được sức mạnh, tính ưu việt và những thành tựu vĩ đại của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tránh tư tưởng phủ định lịch sử, phủ nhận những đóng góp to lớn của chủ nghĩa xã hội với tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại. <p>* Phẩm chất năng lực: vận dụng kiến thức đã học: về CS kinh tế mới liên hệ với công cuộc đổi mới XHCN ở VN từ 12/1986...</p>	Trên lớp
Tuần 14	14	Chủ đề : Các nước TBCN giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục 2. Cao trào cách mạng 1928-1923 ở các nước tư bản. Quốc tế cộng sản - <i>Tích hợp kiến thức về hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế của Đức, Mỹ, Nhật Bản trong các bài 12,13,14.</i> - Mục 4. Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh (Không dạy) 	<p>*KT: - Nắm được tình hình chung của các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh; việc xác lập một trật tự thế giới mới sau chiến tranh. Bản chất của CNTB 1919 – 1939. Chiến tranh thế giới thứ II của các nước tư bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được sự thiết lập một trật tự thế giới mới theo hệ thống hòa ước Véc-xai-Oa-sinh-ton chứa đựng đầy mâu thuẫn và không vững chắc. nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới. 	Trên lớp

				<p>- Hậu quả và tác động to lớn của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933</p> <p>*KN: Rèn luyện khả năng phân tích, liên hệ, rút ra kết luận về các sự kiện lịch sử.</p> <p>*TĐ: Giáo dục tinh thần quốc tế chân chính, tin tưởng vào phong trào đấu tranh của nhân dân lao động, chống chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa phát xít.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Hiểu được về quan hệ quốc tế sau CTTG1, bản chất của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933</p>	
Tuần 15	15		<i>Quá trình lên nắm quyền của Hít-le, quá phiệt hóa bô nhĩ Nhà nước ở Nhật Bản(làm rõ)</i>		
Tuần 16	16				
Tuần 17	17	Ôn tập thi kì I	Theo Hướnđ dẫn và ma trận của Sở	<p>*KT: - Hệ thống hóa lại kiến thức đã học : phần lịch sử thế giới cận đại và hiện đại.</p> <p>- Khắc sâu cho các em những nội dung cơ bản, nắm tối thiểu về chuẩn kiến thức và có thể làm bài thi học kì.</p> <p>*KN: -Rèn luyện kỹ năng học kiến thức : các cấp độ tái hiện, thông hiểu, nhận thức cấp độ thấp, cao: phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá sự kiện lịch sử.</p> <p>- Hướnđ dẫn học sinh viết bài tự luận có hiệu quả.</p> <p>*TĐ: Nghiêm túc, tự giác.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Vận dụng kiến thức thực hiện kỹ năng làm bài trắc nghiệm và tự luận kết quả cao.</p>	Trên lớp
Tuần 18	18	Kiểm tra học kì 1	Theo kế hoạch		Trên lớp

I. Thông tin:

- Họ tên: **Bnướcch Nhứt**
- Chức vụ: Giáo viên
- Lớp được phân công giảng dạy: 11/1, 11/2, 11/3, 11/4;

II. Thời gian thực hiện:

- Học kì 2: từ ngày /01/2022 đến ngày /05 /2023.

II. Kế hoạch cụ thể:

LỊCH SỬ LỚP 11

Cả năm 35 tuần (35 tiết) - Học kì II: 17 tuần (17 tiết)

Tuần/ Thời gian	Tiết	Tên chủ đề /Bài học	Điều chỉnh theo lớp		
			Nội dung/Mạch kiến thức	Yêu cầu đạt được	Hình thức tổ chức dạy học
Chương III. Các nước châu Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)					
Tuần 19	19	Bài 16. Các nước Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)	I.2. Khái quát phong trào độc lập dân tộc ở ĐNA III. Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Lào và CPC Các nội dung còn lại kk học sinh tự học	*KT: Hiểu biết về tình hình chung ở Đông Nam Á và ở một số nước Lào, Campuchia. *KN: - Rèn luyện khả năng tổng hợp, hệ thống hoá các sự kiện lịch sử. - Nâng cao khả năng phân tích, so sánh các sự kiện lịch sử. *TD- Thấy được những nét tương đồng và sự gắn bó giữa các nước Đông Nam Á trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do. - Nhận thức rõ tính tất yếu của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc của các dân tộc bị áp bức. * Phẩm chất năng lực: Tinh thần đoàn kết đấu tranh chống giặc ngoại xâm của nhân dân 3 nước Đ D	Trên lớp
Tuần 20	20	Bài 17. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)	-Con đường dẫn đến chiến tranh. - Mục II, III,IV :		Trên lớp
Tuần 21	21	Bài 17. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)	Hướng dẫn HS nắm những sự kiện chính và ý nghĩa từng sk	*KT: - Nguyên nhân và con đường dẫn đến chiến tranh.	

			- Kết cục cuộc chiến tranh	<p>- Diễn biến chính ở mặt trận châu Âu (Từ tháng 9/1939 đến tháng 6/1941), châu Âu và mặt trận châu Á – Thái Bình Dương.</p> <p>- Hậu quả của cuộc chiến tranh TG thứ hai.</p> <p>*KN: - Rèn luyện khả năng đánh giá, nhận định về tính chất một cuộc chiến tranh và tác động của nó đối với nhân loại.</p> <p>- Rèn kỹ năng sử dụng lược đồ lược đồ chiến sự, hiểu và trình bày được diễn biến một vài cuộc chiến quan trọng trên lược đồ.</p> <p>*TD: - Nhận thức đúng đắn về chiến tranh và hậu quả khủng khiếp của nó đối với nhân loại. Từ đó nâng cao ý thức chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình.</p> <p>- Học tập tinh thần chiến đấu ngoan cường, dũng cảm của quân đội và nhân dân các nước trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, giành độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Nắm và hiểu được tính chất của cuộc CT; so sánh về thiệt hại, quy mô đối với cuộc CT VN từ 1930-1975.</p>	
Tuần 22	22	Bài 18. Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến 1945)		<p>*KT: Ôn tập những nội dung chính đã học và những sự kiện lịch sử tiêu biểu: sự tiến bộ về khoa học – kỹ thuật, các nước tư bản chủ yếu, cao trào cách mạng thế giới, chiến tranh thế giới thứ hai.</p> <p>*KN: - Củng cố kỹ năng lập bảng hệ thống kiến thức lịch sử theo niên đại.</p> <p>- Phát triển kỹ năng tổng hợp, khái quát vấn đề lịch sử.</p> <p>*TD: - Củng cố, nâng cao tư tưởng cách mạng, lòng yêu nước và chủ nghĩa quốc tế chân chính.</p> <p>- Hiểu rõ bản chất của CNTB, chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa phát xít và nâng cao tinh thần chống chiến tranh, chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hoà bình thế giới.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Kỹ năng tổng hợp phân tích đánh giá các sự kiện lịch sử...</p>	Trên lớp
		PHẦN III – LỊCH SỬ VIỆT NAM (1858-1918) Chương I. Việt Nam từ 1858 đến cuối thế kỷ XIX			
Tuần 23	23	Bài 19 + 20: chủ đề - Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (1858-1884) <i>(Kiểm tra thường xuyên)</i>	<i>I. Tình hình Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX</i> <i>II. Quá trình xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt</i>	<p>*KT: - Tình hình Việt Nam trước khi thực dân Pháp xâm lược.</p> <p>- Pháp tấn công Đà Nẵng, sau đó chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ; Cuộc kháng chiến của nhân dân ta.</p> <p>*KN: - Rèn kỹ năng phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá sự kiện, vấn đề lịch sử.</p>	Trên lớp
Tuần 24	24				

			Nam (1858-1884).	<ul style="list-style-type: none"> - Biết liên hệ, rút ra bài học kinh nghiệm *TĐ: - Tự hào về truyền thống chống xâm lược của cha ông. - Có nhận thức đúng với các nhân vật, sự kiện lịch sử cụ thể. * Phẩm chất năng lực: - Hiểu được bản chất xâm lược của chủ nghĩa thực dân và sự tàn bạo của chúng. - Hiểu được nguyên nhân và trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để mất nước cuối thế kỉ XIX. 	
Tuần 25	25	Chủ đề: Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỷ XIX.	Các giai đoạn phát triển của phong trào Cần Vương	<ul style="list-style-type: none"> *KT: - Phong trào Cần vương + Nguyên nhân sâu xa, trực tiếp. Các giai đoạn phát triển của phong trào. + Nét chính diễn biến, các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu. + Vì sao Hương Khê là cuộc k/n tiêu biểu nhất. - Phong trào yêu nước tự: nét chính cuộc khởi nghĩa Yên Thế. *KN: - Cùng cố kĩ năng phân tích, nhận xét, rút ra bài học lịch sử. *TĐ: - Giáo dục tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh giải phóng dân tộc, bước đầu nhận thức được những yêu cầu mới cần phải có để đưa cuộc đấu tranh chống ngoại xâm đến thắng lợi. * Phẩm chất năng lực: - Hiểu được ý nghĩa của sự đoàn kết, muốn chiến thắng kẻ thù phải có sự đồng tâm hiệp lực từ trên xuống dưới, phải có một giai cấp lãnh đạo tiên tiến. - Quý trọng và biết ơn những người đã hi sinh vì nền độc lập của Tổ quốc. 	Trên lớp
Tuần 26	26		<ul style="list-style-type: none"> - Các cuộc KN tiêu biểu - Tập trung vào ý nghĩa của cuộc KN hương Khê (1885-1896) 		
Tuần 27 (22-27/03/2021)	27	Kiểm tra giữa kì	Những nội dung cơ bản trong HKII	KT : -Hệ thống lại kiến thức đã học, khắc sâu kiến thức cơ bản -Nắm chất lượng học sinh giữa học kỳ 2 *KN : Rèn luyện kỹ năng đánh trắc nghiệm, phân tích, trình bày bài làm của HS *TĐ : Tính nghiêm túc, trung thực trong quá học tập cũng như trong đời sống * Phẩm chất năng lực : làm bài trắc nghiệm, phân tích, đánh giá, so sánh	Trên lớp
Tuần 28 (29-03/04/2021)	28	Lịch sử địa phương	Dạy học theo Hướng dẫn của Sở GD		Trên lớp
Chương II. Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất					
Tuần 29	29	Bài 22. Xã hội Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp	<ul style="list-style-type: none"> -Những chuyển biến về kinh tế -Những chuyển biến về XH 	<ul style="list-style-type: none"> *KT: - Trình bày được những biểu hiện của sự chuyển biến về kinh tế Việt Nam đầu thế kỉ XX, những chuyển biến về xã hội với sự ra đời của các giai cấp tầng lớp mới. - Giải thích được nguyên nhân của sự chuyển biến về kinh tế, xã hội. 	Trên lớp

				<p>*KN: Rèn kĩ năng so sánh, phân tích đánh giá...</p> <p>*TĐ: Hiểu được bản chất bóc lột của thực dân Pháp, căm ghét những kẻ đi xâm lược...</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Tác động của CS khai thác của thực dân Pháp đối với kinh tế, XHVN như thế nào, bản chất của vấn đề đó là gì?</p>	
Tuần 30	30	Bài 23. Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất.	<p>-PBC và xu hướng bạo động</p> <p>-PCT và xu hướng cải cách.</p>	<p>*KT: Những phong trào yêu nước tiêu biểu đầu thế kỉ XX. Nguyên nhân xuất hiện của những phong trào trên, tính chất dân chủ tư sản của phong trào, nguyên nhân thất bại?</p> <p>*KN : So sánh sự giống và khác nhau của hai xu hướng cứu nước đầu thế kỉ XX.</p> <p>*TĐ: Trân trọng tấm lòng yêu nước của các nhà cách mạng đầu thế kỉ XX.</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Giáo dục lòng yêu nước, ý chí sáng tạo</p>	Trên lớp
Tuần 31	31	Bài 24. Việt Nam trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)	<p>I. Tình hình KT-XH</p> <p>II.2. Buổi đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Tất Thành</p> <p>- <i>Tích hợp TT Hồ Chí Minh: Lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm với nước</i></p> <p><i>với nhân dân.</i></p>	<p>*KT: - Tình hình kinh tế, xã hội VN dưới tác động của chính sách mà Pháp thực hiện trong chiến tranh.</p> <p>- Các cuộc đấu tranh vũ trang tiêu biểu trong thời gian CTTG I</p> <p>- Những đặc điểm của các phong trào trong giai đoạn này; nguyên nhân quyết định đặc điểm đó.</p> <p>- Buổi đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Tất Thành.</p> <p>*KN : - Biết sử dụng phương pháp đối chiếu, so sánh các sự kiện lịch sử.</p> <p>- Biết tổng kết kinh nghiệm, rút ra bài học.</p> <p>*TĐ: Trân trọng truyền thống yêu nước của nhân dân ta</p> <p>* Phẩm chất năng lực: Chính sách của TD Pháp trong chiến tranh về kinh tế xuất hiện nhiều PT ĐT chống Pháp đồng thời cũng yêu cầu tìm ra một con đường cứu nước phù hợp cho công cuộc GP dân tộc</p>	Trên lớp
Tuần 32	32	Sơ kết Lịch sử Việt Nam (1858 - 1918)	<p>-Nước VN giữa TK XIX – trước cuộc xâm lược của TB Pháp.</p> <p>-Thực dân Pháp nổ súng xâm lược VN và cuộc k/c của nhân dân ta</p>	<p>*KT: - Các bước phát triển của lịch sử Việt Nam từ khi thực dân Pháp phát động cuộc chiến tranh xâm lược nước ta đến khi kết thúc chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>- Nguyên nhân phát sinh, quá trình phát triển, tính chất nguyên nhân thất bại và ý nghĩa lịch sử của các phong trào yêu nước chống pháp của nhân dân ta trong thời kì lịch sử từ năm 1858 đến năm 1918.</p> <p>*KN : Củng cố kĩ năng phân tích, so sánh các sự kiện tiêu biểu, rút ra những nhận định mang tính hệ thống.</p>	Trên lớp

			-Những biến đổi trong đời sống KT-XH VN đầu TK XX -Phong trào yêu nước và CM	*TĐ: Bồi dưỡng truyền thống yêu nước, ý chí chiến đấu cho nền độc lập của Tổ quốc, cho sự hạnh phúc của nhân dân trong bất kì hoàn cảnh nào; niềm tin vào khả năng của quần chúng và tiền đồ tươi sáng của dân tộc. * Phẩm chất năng lực: Khả năng phân tích, tổng hợp, hoạt động nhóm	
Tuần 33	33	Ôn tập học kì II	Theo Hướng dẫn và ma trận của Sở	*KT: - Hệ thống hóa lại kiến thức đã học : phần lịch sử thế giới cận đại và hiện đại. - Khắc sâu cho các em những nội dung cơ bản, nắm tối thiểu về chuẩn kiến thức và có thể làm bài thi học kì. *KN: -Rèn luyện kỹ năng học kiến thức : các cấp độ tái hiện, thông hiểu, nhận thức cấp độ thấp, cao: phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá sự kiện lịch sử. - Hướng dẫn học sinh viết bài tự luận có hiệu quả. *TĐ: Nghiêm túc, tự giác. * Phẩm chất năng lực: Vận dụng kiến thức thực hiện kỹ năng làm bài trắc nghiệm và tự luận kết quả cao.	Trên lớp
Tuần 34	34	Ôn tập học kì II	Theo Hướng dẫn và ma trận của Sở	*KT: - Hệ thống hóa lại kiến thức đã học : phần lịch sử thế giới cận đại và hiện đại. - Khắc sâu cho các em những nội dung cơ bản, nắm tối thiểu về chuẩn kiến thức và có thể làm bài thi học kì. *KN: -Rèn luyện kỹ năng học kiến thức : các cấp độ tái hiện, thông hiểu, nhận thức cấp độ thấp, cao: phân tích, so sánh, tổng hợp, đánh giá sự kiện lịch sử. - Hướng dẫn học sinh viết bài tự luận có hiệu quả. *TĐ: Nghiêm túc, tự giác. * Phẩm chất năng lực: Vận dụng kiến thức thực hiện kỹ năng làm bài trắc nghiệm và tự luận kết quả cao.	Trên lớp
Tuần 35	35	Kiểm tra học kì II	Theo Kế hoạch		Trên lớp

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU



Trần Văn Ngân

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Sơn
Nguyễn Minh Sơn

NGƯỜI THỰC HIỆN

Bnướch Nhứt
Bnướch Nhứt

